

Số: 88/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Lưu: VT, VP (THTT), NTS 250 (3b).

BỘ TRƯỞNG



Hoàng Tuấn Anh

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ
ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW
ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng
khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam
đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước**

*(Ban hành theo Quyết định số 88/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 01 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phân công cụ thể các nội dung, kế hoạch của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch để triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW.

2. Kế hoạch hành động là căn cứ để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan quản lý văn hóa, thể thao và du lịch các cấp và các cơ sở văn hóa, thể thao và du lịch xây dựng kế hoạch triển khai và chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP của Chính phủ.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam

a) Tổ chức quán triệt, học tập nội dung Nghị quyết số 102/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch để công chức, viên chức, người lao động, nhân dân hiểu được yêu cầu của việc xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đặc biệt quán triệt nâng cao vai trò, vị thế của văn hóa, tạo các nguồn lực phát triển văn hóa và con người; phát huy năng lực, trách nhiệm người đứng đầu trong việc phát triển văn hoá, xây dựng con người ở từng địa phương, đơn vị;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương phối hợp với cơ quan báo chí ở Trung ương, địa phương đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hành động đến đông đảo các tầng lớp nhân dân và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận thực hiện thành công Kế hoạch hành động này;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Đề án phát huy vai trò cơ quan báo chí trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và hội nhập quốc tế; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan báo chí, truyền thông tiếp tục mở các kênh, chuyên mục về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam ở Trung ương và địa phương;

d) Biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong các hoạt động xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam;

đ) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, thể thao và du lịch tăng cường công tác tuyên truyền về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch bằng các hình thức thiết thực, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ngành liên quan và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xây dựng Đề án Tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, nghệ thuật, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, sinh viên;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng chủ trì với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu Đề án xây dựng văn hóa trong tuân thủ luật pháp;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tiếp tục triển khai có hiệu quả các chiến lược, chương trình, đề án: Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến 2020, tầm nhìn 2030 (trong đó có Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020; Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020); Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam nghiên cứu Đề án xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

đ) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả các chiến lược, chương trình, đề án: các Đề án thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”; Chiến lược và Chương trình hành động triển khai Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kỳ 2011-2020; Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án phát triển đội ngũ trí thức đến năm 2020;

g) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, thể thao và du lịch xây dựng kế hoạch, triển khai các nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; tăng cường các giải pháp đồng bộ tạo chuyên biến để công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có ý thức tôn trọng pháp luật, hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc, thực hiện các giải pháp nhằm khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam, ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục triển khai các chương trình giáo dục nghệ thuật theo các chương trình, đề án, dự án cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

3. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng Đề án hình thành các tổ chức chuyên trách đề tư vấn, kết nối, phối hợp hoạt động phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng Đề án Tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016 – 2020; tăng cường khả năng thực thi các cam kết kinh tế quốc tế trong quản lý đầu tư, dịch vụ, xuất nhập khẩu sản phẩm văn hóa.

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung lựa chọn các ngành công nghiệp văn hóa có lợi thế của Việt Nam; xác lập thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án Đẩy mạnh, tham gia mạng phân phối toàn cầu, phát triển nhanh hệ thống phân phối các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở cả trong và ngoài nước; xây dựng thương hiệu hàng hóa và dịch vụ Việt Nam (trong đó chú trọng các sản phẩm văn hóa);

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án Đẩy mạnh phát triển một số ngành dịch vụ có lợi thế, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao (du lịch, hàng hải, hàng không, viễn thông, công nghệ thông tin, y tế); trong đó hình thành một số trung tâm dịch vụ có tầm cỡ quốc tế; Đề án xây dựng và triển khai lộ trình phát triển kinh tế tri thức đến năm 2020;

g) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, thể thao và du lịch chủ động có kế hoạch, triển khai phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo định hướng, phù hợp với đặc thù lĩnh vực, địa bàn của mình; hình thành các không gian, môi trường cho các tổ chức, cá nhân trong sáng tạo, tổ chức sản

xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ văn hóa; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tìm hiểu và tham gia thị trường văn hóa, xúc tiến các hoạt động đầu tư cho văn hóa; thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan.

4. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng Đề án xây dựng các Trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục phát triển toàn diện đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, phát huy giá trị tốt đẹp của văn hóa Việt Nam và tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới; phát triển sản xuất các sản phẩm văn hóa, nghệ thuật quốc gia; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam; tăng cường sự hiện diện của Việt Nam tại các sự kiện văn hóa, nghệ thuật lớn của thế giới như EXPO, các triển lãm mỹ thuật thế giới, Liên hoan phim quốc tế; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công tác văn hóa đối ngoại;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục triển khai các Đề án thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về hội nhập quốc tế; thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa;

đ) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền Thông và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục thực hiện Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015-2020;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Ngoại giao tiếp tục phát huy vai trò và nguồn lực của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài vào phát triển đất nước;

g) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, các cơ quan hữu quan tăng cường quảng bá văn hóa nghệ thuật, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam; tham gia tích cực các sự kiện văn hóa nghệ thuật quốc tế lớn; đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm văn hoá ra nước ngoài; đa dạng hóa các kênh truyền thông quảng bá hình ảnh quốc gia;

h) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục cử tùy viên văn hóa, tham tán văn hóa ở các địa bàn trọng điểm; đẩy mạnh hoạt động dạy tiếng Việt và truyền bá văn hóa dân tộc cho người Việt Nam ở nước ngoài và cho người nước ngoài ở Việt Nam;

i) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các chương trình biểu diễn nghệ thuật, triển lãm, điện ảnh, văn học mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam để giới thiệu ra quốc tế; tổ chức các Tuần Văn hóa Việt Nam tại nước ngoài nhân

dịp các sự kiện chính trị-xã hội quan trọng và các sự kiện đối ngoại lớn của Việt Nam, kỷ niệm năm tròn, năm chẵn trong quan hệ của Việt Nam với các nước theo Kế hoạch, chương trình được duyệt; tăng cường các hoạt động giao lưu nhân dân, đặc biệt là giao lưu biên giới.

5. Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục thực hiện “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội” trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Nội vụ tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức và bộ máy công quyền của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch; rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về công chức, viên chức; có hình thức khen thưởng kịp thời đối với người tốt, việc tốt và xử lý nghiêm các vi phạm trong xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam;

c) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đề cao yếu tố văn hóa và tri thức trong các sản phẩm và hoạt động kinh doanh; xây dựng văn hóa doanh nhân, văn hóa doanh nghiệp; tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân kinh doanh của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn hóa, cạnh tranh lành mạnh.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án đổi mới, phát huy sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng xã, phường, khu phố, thôn, bản đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, văn minh, lành mạnh; phát huy vai trò và tính tích cực của hệ thống thiết chế văn hóa cổ truyền, các nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo và tín ngưỡng; khuyến khích thành lập và tạo điều kiện thuận lợi cho các thiết chế văn hóa ngoài công lập; đa dạng hóa các phương thức hoạt động, sử dụng hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa từ Trung ương tới địa phương; phát huy vai trò của chủ thể văn hoá trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hoá cơ sở;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW; tiếp tục triển khai Đề án “Xây dựng và rà soát các chế độ chính

sách đối với các hoạt động văn học, nghệ thuật và văn nghệ sỹ; chế độ tài trợ, đặt hàng đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; chính sách khuyến khích sáng tác trong các hoạt động văn học, nghệ thuật” theo Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 04/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục triển khai Đề án “Khuyến khích sáng tác và công bố các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, phản ánh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ, cứu nước giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước giai đoạn 1930-1975” theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 01/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục triển khai Đề án “Xây dựng chính sách thẩm định, quảng bá, thuế ưu đãi... đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật trong nước; văn hóa phẩm của Việt Nam đưa ra nước ngoài và giới thiệu tinh hoa văn học, nghệ thuật của thế giới vào Việt Nam; chính sách sưu tầm, chỉnh lý, bảo tồn, phát huy, quảng bá di sản văn học, nghệ thuật dân tộc và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng” theo Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành * liên quan, các địa phương tiếp tục thực hiện Đề án phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; Đề án Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tiếp tục thực hiện các quy hoạch chuyên ngành đã được phê duyệt: Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020; Quy hoạch phát triển điện ảnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch phát triển mỹ thuật đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển nghệ thuật biểu diễn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát huy giá trị di sản văn hóa hài hòa với phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; tiếp tục thực hiện đầy đủ các cam kết với UNESCO đối với các di sản văn hóa được công nhận; bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa; giữ gìn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số; có chính sách và giải pháp phù hợp khuyến khích nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc;

g) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục triển khai Đề án Phát triển thông tin, truyền thông nông thôn giai đoạn 2011-2020;

h) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, thể thao và du lịch xây dựng và triển khai các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể, tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa; phát huy vai trò của chủ thể văn hóa; tôn trọng tính đặc trưng của văn hóa các vùng, miền, dân tộc, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

7. Huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án đẩy mạnh xã hội hóa huy động các nguồn lực cho phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án xây dựng các quỹ phát triển và hỗ trợ sáng tạo văn học, nghệ thuật;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương đầu tư trọng tâm, trọng điểm cho văn hoá các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng hưởng chính sách xã hội, đối tượng chịu thiệt thòi và cho một số loại hình nghệ thuật truyền thống và hiện đại cần bảo tồn, phát triển;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tiếp tục thực hiện Đề án “Quy hoạch và kế hoạch nâng cấp, xây mới các công trình văn hóa (nhà hát, rạp chiếu phim, nhà triển lãm văn học nghệ thuật) giai đoạn 2012 - 2020” theo Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng một số công trình văn hóa trọng điểm, đồng bộ hoá hệ thống thiết chế văn hoá cơ sở, tạo hệ thống dịch vụ văn hoá công hiện đại, phù hợp đặc thù vùng, miền, dân tộc;

đ) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tiếp tục thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên trình độ cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2011- 2020” theo Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 30/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường văn hóa nghệ thuật giai đoạn 2011-2020” theo Quyết định số 1243/QĐ-TTg ngày 25/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020 theo Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chế độ ưu đãi đối với học sinh, sinh viên các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc biệt trong các trường văn hóa-nghệ thuật theo Quyết định số 41/2014/QĐ-TTg ngày 21/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiếp tục xây dựng và thực hiện Đề án “Đổi mới cơ chế và nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với các lĩnh vực văn hóa, hình thành thị trường sản phẩm văn hóa lành mạnh”;

g) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tiếp tục thực hiện Đề án “Xây dựng đội ngũ trí thức ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch đến năm 2020”;

h) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương tăng cường đổi mới công tác quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng hiện đại và hội nhập quốc tế; tiếp tục gửi sinh viên, cán bộ đi đào tạo dài hạn, ngắn hạn ở các nước phát triển;

i) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu Đề án xây dựng và thực hiện chế độ trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể và nghiên cứu, đề xuất chế độ ưu đãi đối với nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú, tác giả Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về Văn học, nghệ thuật, các vận động viên đỉnh cao đã nghỉ thi đấu.

k) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Bộ Xây dựng và các Bộ, ngành liên quan tiếp tục xây dựng và thực hiện Đề án khuyến khích đầu tư và xây dựng các công trình văn hóa, cơ sở phúc lợi xã hội tại các khu công nghiệp tập trung;

l) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc ngành Văn hóa, thể thao và du lịch có kế hoạch, chương trình và giải pháp thích hợp huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, đặc biệt các nguồn lực địa phương, tại chỗ; sử dụng, đãi ngộ, phát huy nhân lực sáng tạo của các văn nghệ sỹ có đóng góp lớn cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam; quan tâm, tạo điều kiện, môi trường, có cơ chế thích hợp phát huy tài năng, sáng tạo của các văn nghệ sỹ trẻ; xây dựng đội ngũ trí thức là người dân tộc thiểu số, thực thi các chính sách khuyến khích họ trở về địa phương công tác.

8. Hoàn thiện thể chế và các cơ chế, chính sách

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đề xuất điều chỉnh Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020;

b) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05/12/2000 của Chính phủ về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài; xây dựng Nghị định của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (thay thế Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam) trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét;

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Chính phủ xem xét tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được đưa vào chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội: Luật Thư viện; Luật Du lịch (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao; Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi); Luật Tài trợ, Hiến tặng trong lĩnh vực văn hóa; Luật Nghệ thuật biểu diễn;

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để hủy bỏ các quy định chồng chéo, không khả thi, không phù hợp với các cam kết và thông lệ quốc tế; gia tăng các quy định của pháp luật điều chỉnh, ngăn chặn những thói hư, tật xấu, mặt hạn chế của con người Việt Nam; tập trung rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy thị trường văn hóa, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam; hỗ trợ phù hợp cho doanh nghiệp xuất khẩu văn hoá ra nước ngoài, quảng bá nghệ thuật quốc gia; có chính sách phù hợp, tạo điều kiện cần thiết để mọi người phát huy năng lực và sức sáng tạo;

đ) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng hệ thống văn bản quy định về cơ chế quản lý, nội dung hoạt động và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động văn hóa, chính sách, cơ chế đầu tư của Nhà nước, chính sách thuế, quyền tác giả và quyền liên quan... phù hợp với pháp luật Việt Nam và các cam kết và thông lệ quốc tế;

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các địa phương kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về văn hoá theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân định rõ trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá ở Trung ương và địa phương; tăng cường quản lý văn hóa bằng luật pháp, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và các công cụ điều tiết vĩ mô, hỗ trợ, tạo môi trường phát triển văn hoá bền vững thích ứng với thị trường văn hoá; đề cao vai trò, vị trí, nhiệm vụ của cấp cơ sở phù hợp với đặc trưng văn hóa vùng, miền, dân tộc.

9. Tăng cường giám sát thực hiện

a) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Ban, Bộ, ngành liên quan, Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương, Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch và tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định;

b) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng chương trình phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án có liên quan về giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ,... để đảm bảo lộ trình, nguồn lực phù hợp triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch;

c) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hỗ trợ, tạo điều kiện phù hợp cho các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, nhất là các hội văn học, nghệ thuật tăng cường vai trò trong việc vận động, tổ chức quần chúng, giới trí thức thực hiện nhiệm vụ về văn hoá, sáng tạo văn hoá, giáo dục và định hướng hường thụ văn hoá lành mạnh, đặc biệt cho lớp trẻ; tư vấn, phản biện và giám sát xã hội đối với các chính sách, chương trình xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam;

d) Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị thuộc

ngành Văn hóa, thể thao và du lịch thường xuyên tự kiểm tra, giám sát các nhiệm vụ được giao triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch hành động của ngành Văn hóa, thể thao và du lịch.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Đồng thời với các đề án, chương trình tiếp tục triển khai, năm 2015, 2016 Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ưu tiên tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, các đề án, nhiệm vụ thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch hành động này; đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ và thành lập Tổ giúp việc giúp Ban Chỉ đạo điều phối chung, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách, đề án.

2. Hàng năm Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai cụ thể Kế hoạch hành động này.

3. Từ năm 2017 triển khai các cơ chế, chính sách, các đề án, nhiệm vụ được phê duyệt, đảm bảo kết nối hệ thống, điều phối chung.

4. Tổ chức sơ kết vào năm 2020 và triển khai các năm tiếp theo Kế hoạch được duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền phổ biến, triển khai Kế hoạch hành động:

a) Các cấp quản lý văn hóa, thể thao và du lịch từ Trung ương đến địa phương và các cơ sở văn hóa, thể thao và du lịch tổ chức quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động;

b) Văn phòng Bộ phối hợp với Báo Văn hóa, các cơ quan báo chí, truyền thông chủ động tổ chức tuyên truyền, giới thiệu nội dung của Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Kế hoạch này; tình hình triển khai của các địa phương, cơ sở văn hóa, thể thao và du lịch;

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp, kinh nghiệm thực hiện của địa phương, đơn vị về triển khai Kế hoạch này;

2. Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-TW và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho từng địa phương, đơn vị; định kỳ 6 tháng và một năm báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Văn phòng Bộ) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo trình Thủ tướng Chính phủ.

3. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch này phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, ngành thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch này và giúp Ban Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình

hành động, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết vào năm 2020, tổng kết năm 2030.

4. Công đoàn Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia phổ biến, thực hiện, vận động các tổ chức và công đoàn viên tích cực tham gia giám sát thực hiện Kế hoạch hành động.

5. Kinh phí thực hiện triển khai các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch này được dự toán từ các nguồn: Ngân sách nhà nước cho văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch hàng năm, ngân sách từ chương trình mục tiêu quốc gia, ngân sách từ các đề án, dự án có liên quan và từ xã hội hóa văn hóa, thể thao.

6. Chánh Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các đơn vị, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Bộ trưởng về các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

7. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, Thủ trưởng các đơn vị báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

BỘ TRƯỞNG



Hoàng Tuấn Anh

Thư

PHỤ LỤC 1

CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN DO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CHỦ TRÌ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 102/NQ-CP NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014 BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW (Ban hành theo Quyết định số 88/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Đề án tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống, nghệ thuật, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, sinh viên	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Gia đình	Vụ Đào tạo, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, Cục Văn hóa cơ sở, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan	2016	
2	Đề án xây dựng văn hóa trong tuân thủ luật pháp	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Trường Đại học Văn hóa Hà Nội đồng chủ trì với đơn vị của Bộ Tư pháp	Vụ Pháp chế, Vụ Đào tạo Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan	2015	
3	Đề án tăng cường năng lực quản lý, thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Bản quyền tác giả	Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục	2015	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Quyền tác giả, quyền liên quan giai đoạn 2016 - 2020			Hợp tác quốc tế, Thanh tra Bộ, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan		
4	Đề án xây dựng các Trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
5	Đề án đổi mới, phát huy sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
6	Đề án đẩy mạnh xã hội hóa huy động các nguồn lực cho phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Kế hoạch, Tài chính	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
7	Đề án đổi mới cơ chế và nâng cao hiệu quả quản lý, đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với các lĩnh vực văn hóa, hình thành thị trường sản phẩm văn hóa lành mạnh	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Vụ Kế hoạch, Tài chính các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
8	Đề án xây dựng các quỹ phát triển và hỗ trợ sáng tạo văn học, nghệ thuật	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh	2016	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
				và Triển lãm, Cục Điện ảnh, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan		
9	Đề án hình thành các tổ chức chuyên trách đề tư vấn, kết nối, phối hợp hoạt động phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính, Cục Hợp tác quốc tế, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
10	Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Văn hóa, thể thao và du lịch	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Vụ Tổ chức cán bộ	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
11	Đề án phát huy vai trò và tinh tích cực của hệ thống thiết chế văn hóa cổ truyền, các nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo và tín ngưỡng	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Văn hóa cơ sở	Cục Di sản văn hóa, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
12	Đề án phát huy vai trò của chủ thể văn hoá trong xây dựng, tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hoá cơ sở phù hợp với điều kiện, đặc thù vùng, miền, dân tộc	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Văn hóa cơ sở	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
13	Đề án kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, truyền truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
14	Đề án cơ chế, chính sách đặc thù đầu tư cho văn hoá các vùng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng hưởng chính sách xã hội, đối tượng chịu thiệt thòi và cho một số loại hình nghệ thuật truyền thống và hiện đại cần bảo tồn, phát triển	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Kế hoạch, Tài chính	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
15	Xây dựng Quy chế phối hợp giải quyết việc đưa bảo vật quốc gia ra nước ngoài để trưng bày, triển lãm, nghiên cứu hoặc bảo quản	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
16	Xây dựng Chương trình phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án có liên quan về giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ	Chương trình phối hợp	Văn phòng Bộ	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
17	Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo triển khai Chương trình	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Bộ	các Tổng cục, Vụ, Cục	2015	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	hành động của Chính phủ			và đơn vị liên quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Ban, Bộ, Ngành liên quan		
18	Điều chỉnh Chiến lược phát triển văn hoá đến năm 2020	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
19	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Kế hoạch, Tài chính	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
20	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2000/NĐ-CP ngày 05/12/2000 của Chính phủ về công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài	Nghị định của Chính phủ	Văn phòng Bộ	Cục Hợp tác quốc tế, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
21	Xây dựng Nghị định của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam (thay thế Nghị định số 18/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về lập và hoạt động của các cơ sở văn hóa, giáo dục nước ngoài tại Việt Nam)	Nghị định của Chính phủ	Cục Hợp tác quốc tế	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
22	Xây dựng Nghị định quy định về việc quản lý, bảo vệ Di sản Văn hóa và Thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam	Nghị định của Chính phủ	Cục Di sản văn hóa	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2015	
23	Luật Thư viện	Luật	Vụ Thư viện	Các Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2016	
24	Luật Du lịch (sửa đổi)	Luật	Tổng cục Du lịch	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2017	
25	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao	Luật	Tổng cục Thể dục thể thao	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2018	
26	Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi)	Luật	Cục Bản quyền tác giả	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2018	
27	Luật Tài trợ, Hiến tặng trong lĩnh vực văn hóa	Luật	Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2018	
28	Luật Nghệ thuật biểu diễn	Luật	Cục Nghệ thuật biểu diễn	các Tổng cục, Vụ, Cục và đơn vị liên quan	2019	

Textu

PHỤ LỤC 2

CÁC VĂN BẢN, ĐỀ ÁN DO BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH PHỐI HỢP
 TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 102/NQ-CP
 NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2014 BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW
 (Ban hành theo Quyết định số 88/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm hoàn thành	Bộ, ngành chủ trì	Đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là đầu mối phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Đề án phát huy vai trò cơ quan báo chí trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và xây dựng con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và hội nhập quốc tế	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Bộ	2016	
2	Đề án xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	Vụ Khảo học, Công nghệ và Môi trường, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam	2016	
3	Đề án xây dựng và thực hiện chế độ trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Cục Di sản Văn hóa	2015	Đang phối hợp